ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TÂN PHONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1199 /QĐ-UBND	*Tân Phong, ngày 15 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN PHONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/NQ-QH ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 101/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai; số 50/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về hồ sơ địa chính, giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất, quyền sở tài sản gắn liền với đất; số 19/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 1846/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Bảng giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 43/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về việc Ban hành Quy định về hạn mức giao đất, nhận chuyển quyền, công nhận đất ở; tách thửa, hợp thửa đất; giao, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt; tách thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 38/2026/QĐ-UBND ngày 02/9/2026 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về hạn mức giao đất, nhận chuyển quyền, công nhận đất ở; tách thửa, hợp thửa đất; giao, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt; tách thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 28/2026/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 Về việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 44/2026/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 1444/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 của UBND tỉnh Lai Châu Phê duyệt Quy hoạch chung đô thị liên phường Tân Phong - Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu (Đô thị Lai Châu);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 1949/TTr-KTHT&ĐT ngày 12 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cho phép ông Phạm Thanh Bình và bà Hoàng Thị Hương địa chỉ thường trú: tổ dân phố số 05, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu được chuyển mục đích sử dụng diện tích 421,5m^2 đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 51, tờ bản đồ số 114 phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu sang mục đích đất ở đô thị và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích đo bản đồ địa chính do Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện ngày 22/4/2026 *(có Trích đo bản đồ địa chính thửa đất kèm theo).*

Thời hạn sử dụng đất: ổn định lâu dài.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp chuyển cho Thuế cơ sở 1 tỉnh Lai Châu để xác định tiền sử dụng đất phải nộp, phí và lệ phí theo quy định; tham mưu, hoàn thiện hồ sơ để Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (đối với chủ sử dụng đất có nhu cầu cấp mới) hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp theo quy định tại Khoản 2, Điều 14, Nghị định số 49/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ.

Chủ trì phối hợp cùng Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh xác định mốc giới, bàn giao đất trên thực địa; đồng thời chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất.

2. Thuế cơ sở 1 tỉnh Lai Châu có trách nhiệm xác định tiền sử dụng đất phải nộp, phí và lệ phí theo quy định; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí… *(nếu có)*; ban hành thông báo cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất và gửi thông báo kết quả thực hiện nghĩa vụ tài chính cho phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị.

3. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh có trách nhiệm chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai, lưu trữ hồ sơ.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Ông Pham Thanh Bình và bà Hoàng Thị Hương có trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất theo thông báo của Thuế cơ sở 1 tỉnh Lai Châu.

6. Văn phòng HĐND và UBND phường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất này lên Trang Thông tin điện tử của UBND phường Tân Phong.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Trưởng Thuế cơ sở 1 tỉnh Lai Châu và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TÂN PHONG T.LAI CHÂU

Hoàng Thị Thanh